TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 18-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Trần Xuân Phong.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Bảy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Trần Đình Đ, sinh năm 1985 tại xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình A và bà Trần Thị L; có vợ là Ngô Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 24/12/2018 Tòa án nhân dân thành phố Ph, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/10/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Ngô Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29/10/2021, tại đoạn đường làng thuộc địa bàn thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện Trần Đình Đ

đang điều khiển xe mô tô BKS 90B2-750.98 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu Đ dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an đã phát hiện trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 gói ni lông màu đen, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng dạng cục, Đ khai nhận đó là Heroine Đ vừa mua để sử dụng.

Thu giữ, tạm giữ vật chứng, tài sản gồm:

- Thu trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 gói ni lông màu đen, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu trong túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu đen, mặt trước và sau đều có chữ Redmi, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Tạm giữ của Trần Đình Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen đỏ, BKS 90B2-750.98.

Quá trình điều tra, Trần Đình Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2021, Trần Đình Đ điều khiển xe mô tô BKS 90B2-750.98 đi từ chỗ ở tại thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam đến khu vực thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường bê tông gần trường học tại thị trấn V, huyện L thì Trần Đình Đ gặp một người đàn ông tên là H đang đứng một mình ở ven đường, Đ đến gần và hỏi *"Anh để cho em hai trăm"* (ý Đ hỏi mua của H hai trăm nghìn đồng Heroine) thì người đàn ông tên H đồng ý, Đ đưa cho H số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H đưa lại cho Đ 01 gói ni lông màu đen, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng dạng cục, Đ cất gói Heroine trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Trần Đình Đ đi đến đoạn đường làng thuộc địa bàn thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình Đ tại thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 226/PC09-MT ngày 02/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:*"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,518 gam (Không phẩy năm trăm mười tám gam), loại: Heroine "*.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-MT ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Trần Đình Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định; trả lại bị cáo Trần Đình Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự; tịch thu sung quỹ nhà nước ½ trị giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98, buộc chị Ngô Thị H nộp số tiền 5.000.000 đồng tương đương ½ trị giá chiếc xe mô tô để sung quỹ nhà nước; trả chị Ngô Thị H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98, nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc xe để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị H xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98 là tài sản chung của Trần Đình Đ và chị. Ngày 29/10/2021, chị không biết Đ sử dụng xe mô tô đó đi mua ma túy để sử dụng, chị xin nộp tiền để lấy lại chiếc xe trên về sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98 là tài sản của vợ chồng bị cáo; lời nói sau cùng bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Đ đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29/10/2021, tại đoạn đường làng thuộc địa bàn thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; Trần Đình Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,518 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Đình Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng có đặc điểm nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội "Đánh bạc".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình Đ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tại phiên tòa, chị Ngô Thị H là vợ bị cáo xuất trình đơn đề nghị với nội dung, bị cáo Đ có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, 03 con của bị cáo còn nhỏ, cháu nhỏ nhất mới được 02 tháng tuổi, bị cáo là trụ cột trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại Văn bản số 1000/CSMT ngày 10/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam có nội dung về việc sau khi bị bắt giữ, Trần Đình Đ đã tích cực hợp tác, cung cấp thông tin để Cơ quan Công an đấu tranh, bắt giữ đối tượng phạm tội về ma túy và đề nghị xem xét, tạo điều kiện khi quyết định hình phạt đối với Trần Đình Đ. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi

phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số Heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98, nhãn hiệu Honda đã thu giữ, theo bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B có trị giá là 10.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy đây là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Đ, khi bị cáo Đ dùng làm phương tiện đi mua ma túy thì chị Ngô Thị H là vợ của bị cáo không biết. Do chị H đề nghị trả lại chiếc xe, nên Hội đồng xét xử tịch thu ½ trị giá chiếc xe để sung quỹ nhà nước, tương đương với số tiền 10.000.000đ : 2 = 5.000.000đ; trả lại cho chị H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98; buộc chị H phải nộp số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; tiếp tục tạm giữ chiếc xe để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định nguồn gốc và đối tượng tên H đã bán Heroine cho Trần Đình Đ để xử lý.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 226/PC09-MT. Trả lại cho Trần Đình Đ 01 điện thoại di động Redmi được niêm phong có ký hiệu KT01 song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ trị giá chiếc xe mô

tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98; buộc chị Ngô Thị H nộp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tương đương ½ trị giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98 để sung quỹ nhà nước. Trả chị Ngô Thị H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 750.98 kèm theo 01 chìa khóa xe, nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc xe để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 19/01/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đình Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng